

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi có các tiêu chuẩn đánh giá 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<b>1. Sự hiểu biết về phạm vi, mục tiêu công việc</b>		
1.1. Sự hiểu biết về phạm vi công việc của gói thầu	Nhà thầu trình bày đầy đủ phạm vi công việc theo yêu cầu E-HSMT	Đạt
	Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ phạm vi công việc theo yêu cầu E-HSMT	Không đạt
<b>2. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng</b>		
2.1. Danh mục vật tư, vật liệu chính phù hợp với yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật theo chương V, E-HSMT.	Có bảng kê khai đầy đủ, chi tiết chủng loại, nguồn gốc xuất xứ các loại vật tư, vật liệu chính sử dụng cho gói thầu theo yêu cầu tại mục III, chương V, E-HSMT.	Đạt
	Không có bảng kê khai hoặc có bảng kê khai nhưng không đầy đủ, chi tiết chủng loại, nguồn gốc xuất xứ vật tư, vật liệu chính.	Không đạt
2.2. Tài liệu chứng minh Danh mục vật tư, vật liệu chính theo bảng đề xuất ở chương V-E.HSMT	- Nhà thầu có cam kết rõ ràng kèm theo hợp đồng nguyên tắc ( kèm giấy phép đăng ký kinh doanh) và tài liệu chứng minh của tất cả vật tư, vật liệu chính và thiết bị trong chương V-E.HSMT nêu trên đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật. Vị trí nguồn cung cấp các loại vật liệu này cho công trình phải hợp lý, khả thi.	
	Nhà thầu không có cam kết rõ ràng hoặc không có hợp đồng nguyên tắc. Hoặc không có đầy đủ tài liệu chứng minh khả năng cung cấp các loại vật tư, vật liệu. Hoặc Vị trí nguồn cung cấp các loại vật liệu này cho công trình không hợp lý, không khả thi.	
<b>3. Giải pháp kỹ thuật - Biện pháp thi công</b>		

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1 Tổ chức mặt bằng công trường: Vị trí ban chỉ huy, lán trại công nhân, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí công ra vào, cầu rửa xe, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	Có thuyết minh và bản vẽ về tổ chức mặt bằng công trường hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không đạt
3.2. Sơ đồ và thuyết minh tổ chức bộ máy công trường	Có thuyết minh và sơ đồ tổ chức bộ máy tại công trình bao gồm đầy đủ các vị trí từ chỉ huy trưởng, cán bộ kỹ thuật và các bộ phận ... đáp ứng yêu cầu chương V, E.HSMT;	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không đạt
3.3 Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công các hạng mục theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt: Phá dỡ mặt đường; đào đất; đổ bê tông; xây rãnh, ga; lắp dựng ván khuôn; gia công lắp dựng cốt thép; trát, láng nền; lắp đặt tấm đan; tưới nhựa; vận chuyển, cung cấp bê tông nhựa; thảm nhựa	Trình bày đầy đủ các nội dung công việc theo hồ sơ thiết kế được Chủ đầu tư phê duyệt bao gồm: thuyết minh biện pháp thi công kèm theo bản vẽ biện pháp thi công hợp lý, khả thi theo yêu cầu phù hợp với hồ sơ thiết kế, quy trình nghiệm thu, phù hợp với tiến độ thi công và đáp ứng yêu cầu Chương V-E-HSMT.	Đạt
	Trình bày thiếu nội dung, thiếu thuyết minh hoặc thiếu bản vẽ biện pháp thi công hoặc có thuyết minh, bản vẽ biện pháp thi công nhưng trình bày không đáp ứng các nội dung theo yêu cầu, không phù hợp với Hồ sơ thiết kế, quy trình nghiệm thu, tiến độ thi công hoặc không đáp ứng yêu cầu Chương V-E-HSMT.	Không đạt
<b>4. Tiến độ thi công</b>		
4.1. Thời gian thi công:	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 210 ngày có tính đến điều kiện thời tiết, kể từ ngày khởi công; Có đề xuất biện pháp giảm thiểu ảnh hưởng của thời tiết tới tiến độ Có đề xuất biện pháp đẩy nhanh tiến	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	độ thi công	
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 210 ngày hoặc không có biện pháp giảm thiểu ảnh hưởng của thời tiết tới tiến độ hoặc không có biện pháp đẩy nhanh tiến độ thi công	Không đạt
4.2. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
4.3. Tính phù hợp: a) Biểu đồ giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công. b) Biểu đồ giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. c) Biểu dự trù kinh phí và tiến độ thi công. (được nêu tại mục 4 – chương V yêu cầu về kỹ thuật)	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho các nội dung a), b), c):	Đạt
	Đề xuất không đủ một trong các nội dung a), b), c). Các nội dung đề xuất không hợp lý hoặc không khả thi	Không đạt
4.4. Biện pháp bảo đảm tiến độ	Có biện pháp bảo đảm tiến độ hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm tiến độ hoặc có bảo đảm tiến độ nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
<b>5. Biện pháp đảm bảo chất lượng</b>		
5.1 Sơ đồ bố trí tổ chức quản lý chất lượng và có quy trình nghiệm thu công trình	Có sơ đồ bố trí tổ chức quản lý chất lượng và có quy trình nghiệm thu công trình đầy đủ hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật, biện pháp thi công.	Đạt
	Không có sơ đồ bố trí tổ chức quản lý chất lượng và quy trình nghiệm thu công trình hoặc có nhưng không	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	đầy đủ, không hợp lý và không phù hợp với đề xuất kỹ thuật, biện pháp thi công.	
<p>5.2. Nhà thầu phải trình bày biện pháp bảo đảm chất lượng đối với các công việc thuộc phạm vi của gói thầu, bao gồm các nội dung chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Biện pháp bảo đảm chất lượng tổng thể cho cả công trình;</li> <li>+ Biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị sử dụng cho công trình;</li> <li>+ Biện pháp bảo đảm chất lượng chi tiết, cụ thể cho các công tác/công việc chính của gói thầu;</li> </ul>	<p>Có đầy đủ biện pháp bảo đảm chất lượng đối với các công việc thuộc phạm vi của gói thầu hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p> <p>Nhà thầu phải bố trí phòng thí nghiệm có đầy đủ năng lực thực hiện các phép thử của phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng được cơ quan có thẩm quyền công nhận như: Xi măng, Bê tông, cát, đá dăm, kéo uốn thép...hoặc nhà thầu có thỏa thuận hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thí nghiệm chuyên ngành được cơ quan có thẩm quyền công nhận đủ năng lực đáp ứng.</p>	Đạt
	<p>Không có đầy đủ biện pháp bảo đảm chất lượng đối với các công việc thuộc phạm vi của gói thầu hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p> <p>Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên</p>	Không đạt
<b>6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường</b>		
<b>6.1 An toàn lao động</b>		
<p>Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p> <p>Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động;</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</li> <li>- Đáp ứng yêu cầu về các biện pháp an toàn lao động, ATGT theo quy định tại chương V, E-HSMT.</li> </ul>	Đạt
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công;</li> <li>- An toàn giao thông ra vào công trường;</li> </ul>	<p>Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Không đáp</p>	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biện pháp đảm bảo an toàn cho các công trình liền kề; Bảo vệ các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh;</li> <li>- An toàn cho cư dân xung quanh công trường.</li> <li>- Yêu cầu về các biện pháp an toàn lao động, ATGT theo quy định tại chương V, E-HSMT.</li> </ul>	ứng yêu cầu về các biện pháp an toàn lao động, ATGT theo quy định tại chương V, E-HSMT.	
<b>6.2 Phòng cháy, chữa cháy</b>		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
<b>6.3 Vệ sinh môi trường</b>		
6.3.1 Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, bụi, khói rung, kiểm soát nước thải các loại, kiểm soát rò rỉ dầu mỡ, hoá chất, kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, trình bày đầy đủ các nội dung theo yêu cầu;</li> </ul>	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, không trình bày hoặc trình bày thiếu các nội dung theo yêu cầu.</li> </ul>	Không đạt
6.3.2. Phương án cụ thể về công tác thu gom, vận chuyển phế thải (trục thải phá dỡ) trong quá trình thi công công trình	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu thuyết minh đầy đủ chi tiết biện pháp thu gom, vận chuyển phế thải đến nơi đổ phế thải được cấp phép.</li> <li>- Nhà thầu phải có cam kết về việc phế thải xây dựng được thu gom, vận chuyển đến điểm tập kết, trung</li> </ul>	

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<p>chuyên để xử lý theo quy định đảm bảo các tiêu chuẩn, quy chuẩn của pháp luật về xây dựng, có thỏa thuận hoặc hợp đồng với cơ sở xử lý chất thải rắn được cấp phép hoặc có chức năng phù hợp về việc xử lý chất thải rắn (theo quy định tại Điều 78 Luật Bảo vệ môi trường 2020)</p> <p>- Nhà thầu có trách nhiệm tự khảo sát và xác định vị trí đổ thải phù hợp bảo đảm không làm ảnh hưởng đến môi trường, tuân thủ đúng theo các quy định về bãi đổ thải, tập kết phế thải xây dựng và quy định của Pháp luật về bảo vệ môi trường hiện hành. Vị trí bãi đổ thải cho công trình phải hợp lý, khả thi.</p>	
	<p>- Không đáp ứng các nội dung trên hoặc trình bày thiếu các nội dung theo yêu cầu.</p> <p>- Không có thỏa thuận hoặc hợp đồng với cơ sở xử lý chất thải rắn được cấp phép hoặc có chức năng phù hợp</p> <p>- Vị trí bãi đổ thải cho công trình không hợp lý, không khả thi.</p>	Không đạt
<b>7. Bảo hành, Bảo trì, đào tạo hướng dẫn</b>		
7.1. Thời gian bảo hành công trình.	Có cam kết thời gian bảo hành công trình lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Thời gian bảo hành công trình < 12 tháng	Không đạt
7.2. Quy trình về việc bảo hành và khắc phục sự cố	Nhà thầu trình bày quy trình đầy đủ về việc bảo hành và khắc phục sự cố và cam kết đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về bảo hành, bảo trì quy định tại chương V, HSMT.	Đạt
	Nhà thầu không trình bày quy trình đầy đủ về việc bảo hành và khắc phục sự cố và không cam kết thực hiện đầy đủ các yêu cầu về bảo hành,	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	bảo trì quy định tại chương V, HSMT.	
<b>8. Uy tín của nhà thầu</b>		
8.1 Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	<p>Nhà thầu có cam kết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu cam kết không có kiện tụng liên quan đến quá trình thực hiện hợp đồng trong hoạt động xây dựng.</li> <li>- Nhà thầu cam kết không bị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng.</li> <li>- Nhà thầu cam kết chưa vi phạm lỗi sau khi tham dự thầu không huy động được nhân sự chủ chốt hoặc thiếu thiết bị thi công chủ yếu (không tính trường hợp nhà thầu được cho phép thay thế theo quy định).</li> <li>- Nhà thầu cam kết không vi phạm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.</li> </ul> <p>Nhà thầu phải cam kết đầy đủ nội dung theo yêu cầu và chịu trách nhiệm với cam kết của mình.</p>	Đạt
	Không có cam kết của nhà thầu hoặc có cam kết nhưng không đúng nội dung hoặc chủ đầu tư/bên mời thầu/tổ chuyên gia phát hiện ra nhà thầu vi phạm một trong các nội dung trong cam kết.	Không đạt
<b>Kết luận</b>	<b>Tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 được xác định là đạt.</b>	<b>Đạt</b>
	<b>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</b>	<b>Không đạt</b>

**E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt..**